

Số: 2066 /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 03 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực đầu tư vào nông nghiệp - nông thôn; thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực đấu thầu, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực đấu thầu thuộc chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư; thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã tỉnh Ninh Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1397/QĐ-BKHĐT ngày 21/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ/hủy bỏ, huỷ công khai lĩnh vực đấu thầu, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 4008/TTr-SKHĐT ngày 26/11/2018 và ý kiến của Chánh Văn phòng UBND tỉnh tại Báo cáo số 200 /BC-V PUB ngày 03 /12/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực đầu tư vào nông nghiệp - nông thôn; thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực đấu thầu, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ

lĩnh vực đấu thầu thuộc chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư; thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ:

- Quyết định số 2302/QĐ-UBND ngày 04/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa trong lĩnh vực đấu thầu thuộc chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận;

- Quyết định số 2303/QĐ-UBND ngày 04/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đấu thầu thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện tỉnh Ninh Thuận;

- Quyết định số 2304/QĐ-UBND ngày 04/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đấu thầu thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã tỉnh Ninh Thuận.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: LĐ, KT, TT TH-CB;
- Lưu: VT, TCDNC. TXS

CHỦ TỊCH




Lưu Xuân Vĩnh



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI LĨNH VỰC ĐẦU TƯ VÀO NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN VÀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC ĐẦU THẦU THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH NINH THUẬN
Bảng danh mục kèm theo Quyết định số 2066/QĐ-UBND ngày 03/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Thuận

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I. Lĩnh vực đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn (mới ban hành)					
01	Cam kết hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ.	07 ngày, đối với dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương.	Sở Kế hoạch và Đầu tư, địa chỉ: số 57, đường 16/4, phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm	Không có	Quyết định số 1397/QĐ-BKHĐT ngày 21/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố danh mục TTTC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ/hủy bỏ, hủy công khai lĩnh vực đầu thầu, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

II. Lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư (mới ban hành)					
01	Thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh dự án do nhà đầu tư đề xuất	- Đối với dự án nhóm A: 42 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Đối với dự án nhóm B: 21 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Như trên -	Không có	 - Như trên -
III. Lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư (sửa đổi, bổ sung)					
01	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án do nhà đầu tư đề xuất	- Đối với dự án nhóm A: 28 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Đối với dự án nhóm B, nhóm C: 21 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Như trên -	Không có	- Như trên -
02	Thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi do nhà đầu tư đề xuất	- Đối với dự án nhóm A: 28 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Đối với dự án nhóm B, nhóm C: 21 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Như trên -	Không có	- Như trên -